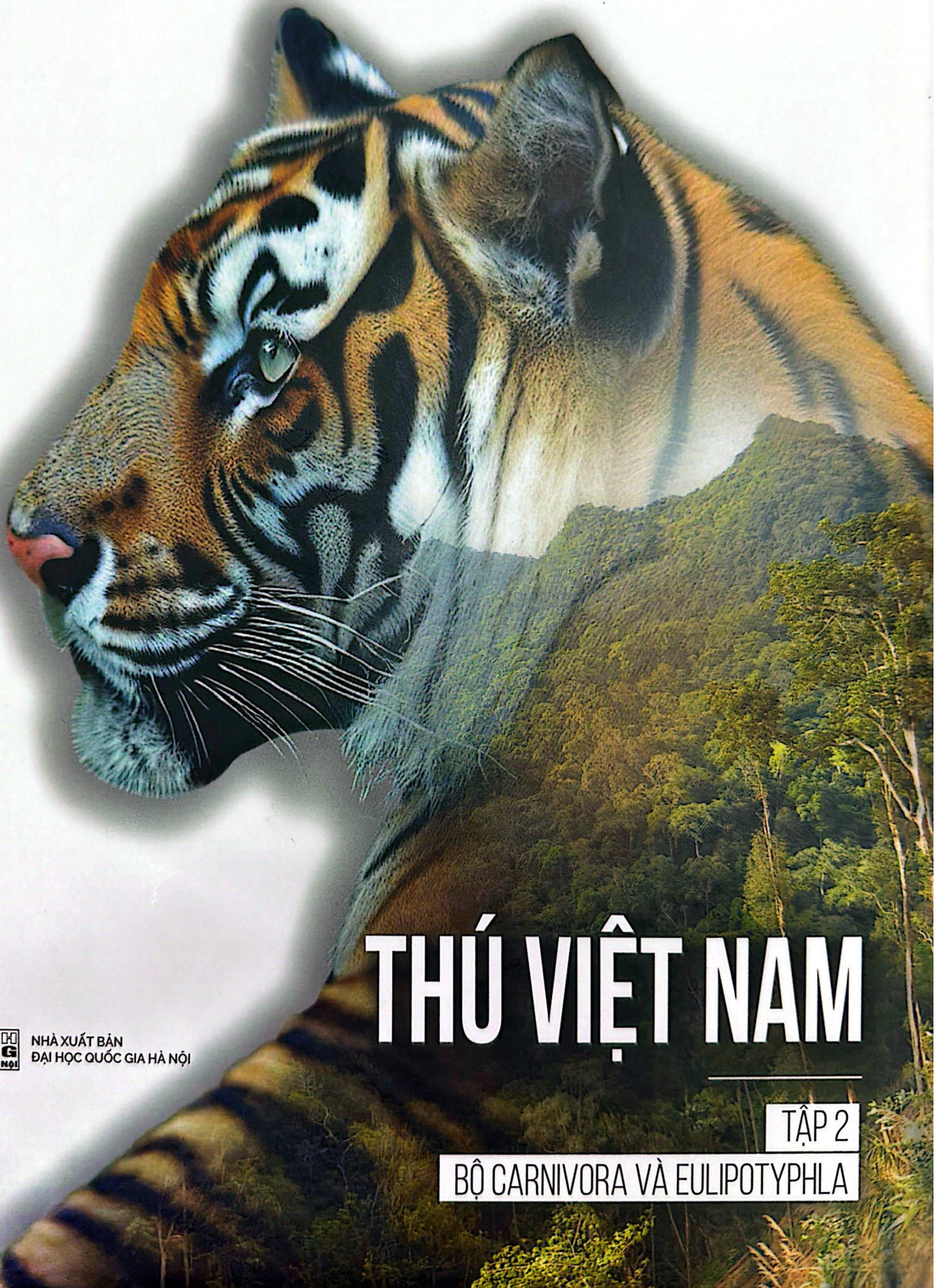


COLIN P. GROVES - PAULINA D. JENKINS - NGUYỄN VINH THANH
ĐỒNG THANH HẢI - BÙI TUẤN HẢI - NGUYỄN TUẤN ANH - LÊ VŨ KHÔI



WAR
WILDLIFE AT RISK



THÚ VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TẬP 2

BỘ CARNIVORA VÀ EULIPOTYPHILA

THÚ VIỆT NAM

Tập 2 - Bộ Carnivora và Eulipotyphla

(Sách chuyên khảo)

Colin P. Groves - Paulina D. Jenkins - Nguyễn Vĩnh Thanh
Đồng Thanh Hải - Bùi Tuấn Hải - Nguyễn Tuấn Anh - Lê Vũ Khôi

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách này rất vinh dự được GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh, Chủ tịch Hội Động vật học Việt Nam, Anh hùng Đa dạng sinh học ASEAN viết Lời giới thiệu. Chúng tôi đặc biệt biết ơn PGS.TS. Nguyễn Xuân Đặng và GS.TS. Vũ Đình Thống đã phản biện và góp ý cho bản thảo.

Để bản thảo sách được xuất bản và tới tay độc giả, không thể thiếu sự giúp đỡ tài chính của một số bạn bè không nêu tên của cố GS.TS. Colin P. Groves nhờ gửi qua vợ ông là TS. Phyll Groves và Green Environment Centre (GEC), cùng sự tài trợ của Wildlife At Risk (WAR) và ông Nguyễn Vũ Khôi, Trung tâm Nước Việt Xanh (GreenViet) và TS. Hà Thăng Long, đề tài *Địa chí Quốc gia Việt Nam - tập Động vật - Thực vật* (NVQC 19-09) và PGS.TS. Nguyễn Quang Huy.

Trân trọng cảm ơn những bức ảnh rất đẹp từ ông Tilo Nadler, ông Alexei Abramov, ông Klaus Rudloff, ông Roland Wirth, ông Nguyễn Vũ Khôi, ông Lê Văn Dũng, ông Mark Kostich, ông Nikolai Orlov, ông Wayne Van Devender, ông Alexander Kantorovich, ông Alex Borisenko, bà Natalia Ivanova, bà Mai Reitmeyer, ông Tăng A Pấu, bà Đỗ Thị Thanh Huyền, TS. Ulrike Streicher, ông Mowgly Gagnon, bà Megan Viera, bà Annika Felton, bà Reolnat-Laura Framme, ông Lê Tấn Quy, ông Brian B. Gerber, bà Võ Thị Bích Thủy, bà Nguyễn Thị Ánh Minh; bà Juliana Masseloux, bà Jessica Burr, ông Lê Trọng Đạt, ông Phạm Văn Thông, ông Hồ Đắc Long và các tổ chức Wildlife At Risk (WAR), Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Hoa Kỳ (AMNH). Cuốn sách này cũng được hỗ trợ kỹ thuật bởi Trung tâm Khoa học Sự sống, thuộc Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

LỜI GIỚI THIỆU

Thú (Mammalia) hoang dã là một bộ phận cấu thành tính đa dạng sinh học trên toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, là một nguồn tài nguyên có vai trò, chức năng vô cùng quan trọng trong các hệ sinh thái rừng trên cạn, trong các vùng đất ngập nước, vùng biển, là một dạng tài nguyên động vật có giá trị trong cuộc sống, trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường. Ý nghĩa tầm quan trọng là vậy nhưng rất đáng tiếc và đáng lo ngại là khu hệ thú hoang dã ở Việt Nam ngày càng bị suy giảm cả về số lượng và chất lượng. Thậm chí, một số loài đã và đang đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng do tình trạng khai thác, phá rừng, làm mất hoặc phân cắt môi trường sống của chúng cùng với vấn nạn săn, bẫy, bắt, mua bán, vận chuyển trái pháp luật các loài động vật hoang dã, trong đó có các loài thú thuộc bộ Ăn thịt (Carnivora) và bộ Chuột chù (Eulipotyphla). Cùng với đó là việc kiểm soát thực thi pháp luật của các cơ quan có chức năng quản lý bảo tồn động vật hoang dã còn lỏng lẻo do các công cụ pháp luật chưa đủ mạnh, thiếu hoặc chưa có đầy đủ những tài liệu khoa học làm cơ sở hướng dẫn, truyền đạt chi tiết, rõ ràng về mặt xác định các loài, nhất là các loài động vật quý hiếm đang có nguy cơ bị mất dần trong thiên nhiên. Đây cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng làm cho các lực lượng thực thi pháp luật (kiểm lâm, công an, hải quan) lúng túng trong việc xử lý các vi phạm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý bảo tồn các loài động vật hoang dã, trong đó có các loài thú hoang dã, kể cả các loài thuộc bộ Thú ăn thịt, bộ Chuột chũi là các thành viên quan trọng trong hệ sinh thái.

Nhằm khóa lấp những tồn tại, bất cập, bên cạnh việc thượng tôn pháp luật thì việc tuyên truyền, nâng cao sự hiểu biết khoa học và nhận thức một cách đúng đắn về vai trò, giá trị của đa dạng sinh học của khu hệ thú Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển bền vững thông qua các tài liệu khoa học được cập nhật biên soạn bài bản đảm bảo tính khoa học là vô cùng quan trọng, cần thiết. Chính vì vậy dựa trên cơ sở tích lũy các kinh nghiệm thu thập, phân tích, xử lý các tư liệu có liên quan cùng với việc nghiên cứu thực địa trên các vùng miền cả nước, tập thể tác giả là các nhà khoa học quốc tế đến từ Đại học Quốc gia Australia, Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên London và các nhà khoa học Việt Nam đến từ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia

Hà Nội, Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã biên soạn cuốn sách: *Thú Việt Nam - Tập 2 - Bộ Carnivora và Eulipotyphla*. Cuốn sách là một công trình khoa học được biên soạn công phu, nghiêm túc, đảm bảo nội hàm khoa học về phân loại học, sinh thái học, về bảo tồn. Các tác giả là những cán bộ nghiên cứu chuyên sâu về động vật học đã kết hợp hài hòa giữa phân loại học truyền thống với các kỹ thuật sinh học phân tử, đã góp phần điều chỉnh, sắp xếp lại một số taxon trong bộ Carnivora và bộ Eulipotyphla ở Việt Nam theo hệ thống phân loại học hiện đại phù hợp với thông lệ quốc tế cùng với một số đặc điểm cơ bản về sinh thái, tình trạng bảo tồn. Đây là một tài liệu khoa học rất có giá trị không những trong giảng dạy, đào tạo cán bộ trẻ đang làm công tác nghiên cứu, giảng dạy Sinh học trong các trường đại học, các viện nghiên cứu, mà còn là cẩm nang khoa học bổ ích đối với các cán bộ quản lý, kiểm soát và bảo tồn các loài hoang dã, đồng thời cũng là một chuyên khảo khoa học có ích đối với những người muốn tìm hiểu, khám phá những điều lý thú tiềm ẩn trong thế giới tự nhiên.

Tôi rất vinh dự và tự hào, tin tưởng vào sự sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm của tập thể tác giả và xin được trân trọng giới thiệu cuốn sách *Thú Việt Nam - Tập 2 - Bộ Carnivora và Eulipotyphla* do Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội xuất bản với các nhà khoa học, các thầy cô giáo cùng bạn đọc.

Xin trân trọng cảm ơn!

GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh

Chủ tịch Hội Động vật học Việt Nam

Anh hùng Đa dạng Sinh học ASEAN

BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ADMINISTRATIVE MAP OF SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



CHỮ GIẢI LEGEND

--- Biên giới quốc gia National boundary	HÀ NỘI Tên thủ đô Capital name
★ Thủ đô Capital	LAI CHÂU Tên tỉnh Provincial name
— Đường sắt Railway	○ Đảo Islands
— Đường ô tô Highway	- - - DGHC cấp tỉnh Provincial boundary

**Các tỉnh được đánh số trên bản đồ
numbered provinces**

1. Vinh Phúc
2. Bắc Ninh
3. Hưng Yên
4. Hà Nam



Cố GS.TS. Colin P. Groves

CÁC TỪ VIẾT TẮT

2n	Số lượng nhiễm sắc thể
BB	Chiều rộng hộp sọ
BH	Chiều cao hộp sọ
BM(NH)	Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên London
Cbl.	Chiều dài lồi cầu nền
cf.	Tham khảo
CIL	Chiều dài lồi cầu chẩm – răng cửa hàm trên
COI	Cytochrome c oxidase subunit I
Cyt <i>b</i>	Cytochrome <i>b</i>
E	Chiều dài tai
GSL	Chiều dài lớn nhất của sọ
H+B = HB	Chiều dài đầu và thân
Hf = HF	Chiều dài bàn chân sau
Ht	Chiều cao
HUS	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN
IUCN	Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên quốc tế
ML	Chiều dài hàm dưới
n	Số lượng mẫu
Pal.	Chiều dài khẩu cái
Skull	Chiều dài sọ
T	Chiều dài đuôi
TL	Chiều dài tổng
UTR (with C')	Dãy răng hàm trên (có răng nanh)
UTR (without C')	Dãy răng hàm trên (không có răng nanh)
UTR	Chiều dài dãy răng hàm trên
Wt.	Cân nặng
Zyg.	Chiều rộng cung gò má

MỤC LỤC

Bộ Ăn thịt **CARNIVORA**

15

Phân bộ Mèo Feliformia

15

Họ Cầy lỏn Herpestidae

16 *Herpestes javanicus*

18 *Urva urva*

21

Họ Cầy Viverridae

23 *Viverra zibetha*

26 *Viverra megaspila*

28 *Viverricula indica*

30 *Arctogalidia leucotis*

32 *Paradoxurus hermaphroditus*

35 *Paradoxurus musanga*

36 *Paguma larvata*

39 *Arctictis binturong*

41 *Chrotogale owstoni*

43

Họ Cây Linsang Prionodontidae

43 *Prionodon pardicolor*

45

Họ Mèo Felidae

46 *Felis chaus*

- 49 *Prionailurus bengalensis*
53 *Prionailurus viverrinus*
55 *Pardofelis temminckii*
57 *Pardofelis longicaudata*
59 *Neofelis nebulosa*
61 *Panthera pardus*
64 *Panthera tigris*

68

Phân bộ Chó Canifomia

- 69 Họ Gấu Ursidae
70 *Ursus malayanus*
72 *Ursus thibetanus*
74 **Họ Chó Canidae**
75 *Canis aureus*
76 *Cuon alpinus*
78 *Vulpes vulpes*
80 *Nyctereutes procyonoides*
82 **Họ Chồn Mustelidae**
83 *Mustela tonkinensis*
85 *Mustela strigidorsa*
87 *Mustela kathiah*
89 *Charronia flavigula*
91 *Charronia indochinensis*
92 *Melogale moschata*
95 *Melogale personata*
97 *Melogale cucphuongensis*